

TAND TP. PHAN THIẾT CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH THUẬN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2017/HSST.

Ngày: 22/02/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ÔNG VÕ VIỆT MINH

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ ÔNG ĐỖ VĂN HÒA

2/ BÀ VÕ THANH BÌNH

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ÔNG QUÁCH VĂN HOÀNG –
Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
tham gia phiên tòa: ÔNG NGÔ QUANG CHÍNH – kiểm sát viên.

Ngày 22/02/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử
sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 184/2016/HSST ngày 30/11/2016 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH T (NGUYỄN MINH T, N) – Sinh năm: 1989. Tại: Bình
Thuận.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, phường P, Tp. P, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Thợ điện. Trình độ học vấn: 6/12.

Con ông: Nguyễn Văn Đ - 1957; và bà: Đào Thị N (chết năm 2016).

Vợ con: chưa có.

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 19/5/2009 bị TAND tỉnh Bình Thuận xử phạt 11 năm tù về tội
“*Cướp tài sản*” theo bản hình sự phúc thẩm số 57/2009/HSPT. Chấp hành xong
hình phạt tù ngày 30/01/2015.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

- *Người bị hại:*

Đại diện hợp pháp cho bị hại Lê Văn B có:

Ông Lê Văn Đ – 1969. Trú: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Trần Vương V – 1996 (có mặt).

2/ Ông Trần Vương Đ – 1973 (có mặt)
Cùng trú: Khu phố A, phường P, Tp. P, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Minh T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 04/7/2016 Nguyễn Minh T (tên gọi khác Nguyễn Minh T, N, sinh năm 1989, trú tại khu phố A, phường P, Tp. P) điều khiển xe mô tô biển số 86C1-ABC lưu thông trên phần đường bên phải của đường Hùng Vương theo hướng từ cầu Hùng Vương đi vòng xoay Lotte và cách lề phải của chiều đi khoảng 1,5 mét, với vận tốc khoảng 40km/h (theo lời khai của T). Khi đến đoạn đường trước quán BT (thuộc khu phố A, phường P, Tp. P) là khu vực đông dân cư và có biển cảnh báo nguy hiểm “*Đường người đi bộ cắt ngang*”, T điều khiển xe mô tô ra giữa đường, cách lề phải khoảng 4m và cách dải phân cách cứng giữa tim đường khoảng 06m (tức làn đường xe cơ giới thứ hai) thì nhìn thấy ông Lê Văn B (sinh năm 1939, trú tại thôn M, X, T, Phú Yên) đang đi bộ từ trong lề phải quan trái (theo hướng xe mô tô của T đang di chuyển) và hướng ra dải phân cách. Lúc này, khoảng cách từ ông B đến xe mô tô của T đang điều khiển khoảng 08m và ông B đã đi bộ xuống lòng đường, cách lề phải khoảng 4m. Do chủ quan, T không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm mà đánh tay lái điều khiển xe lách qua trái, đi vào làn đường dành cho xe cơ giới sát dải phân cách giữa đường để tránh ông B. Do không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm và khoảng cách gần nên phần bánh trước của xe mô tô do T điều khiển đã tông thẳng vào người ông Lê Văn B tại làn đường dành cho xe cơ giới sát dải phân cách, làm ông B ngã xuống đường. Sau khi tông vào ông B, xe của T bị va quệt vào dải phân cách và trượt ngã. Vì quá hoảng sợ, T đã để lại xe mô tô biển số 86C1-ABC và rời khỏi hiện trường.

Hậu quả: ông B vì bị thương nặng và tử vong vào lúc 09 giờ 55 phút ngày 05/7/2016 khi đang cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận. Đến sáng ngày 05/7/2016, T đến cơ quan Công an trình báo sự việc và khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Do sau khi gây ra tai nạn giao thông, hiện trường không còn nguyên vẹn vì nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu, không còn người có liên quan nên đội cảnh sát Giao thông Công an thành phố Phan Thiết đã lập biên bản ghi nhận sự việc ban đầu, đồng thời tạm giữ xe mô tô biển số 86C1-ABC để làm căn cứ xử lý.

Tại biên bản dựng lại hiện trường lúc 09 giờ 00 ngày 20/9/2016 ghi nhận các vị trí, kích thước như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra vào lúc 19 giờ ngày 14/7/2016 thuộc khu phố A, phường P, Tp. P, tỉnh Bình Thuận giữa xe mô tô biển số 86C1-ABC với người đi bộ được dựng lại theo lời trình bày và chỉ dẫn của người gây tai nạn giao thông và nhân chứng:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa bằng phẳng thuộc nội thành Tp. P, được chia làm hai phần riêng biệt cho các phương tiện lưu thông ngược chiều nhau, giữa đường có dải phân cách cố định bằng bê tông xi măng cao 28cm x 17cm. Phần đường phải theo hướng từ cầu Hùng Vương ra vòng xuyên rộng 10m10, mỗi phần đường chia làm 03 làn đường, làn đường sát dải phân cách dành cho xe ô tô con có chiều rộng 3m50, làn đường giữa dành cho xe ô tô và mô tô có chiều rộng 3m50, giữa 02 làn có vạch kẻ sơn trắng không liên tục. Làn đường sát lề đường rộng 3m dành cho xe thô sơ, phân chia với làn đường dành cho xe mô tô bằng vạch kẻ sơn trắng liên tục.

Lấy trị đèn thứ 5 nằm trên phân cách tính từ vòng xuyên đi cầu Hùng Vương làm mốc cố định, lấy hướng từ cầu Hùng Vương đi vòng xuyên Lotte làm hướng chuẩn. Lấy mép đường bên phải làm hướng đo đạc tiến hành dựng lại hiện trường.

Xe mô tô biển số 86C1-ABC nằm ngã nghiêng về bên phải nằm trên làn đường dành cho xe ô tô con, đầu xe quay về hướng vòng xoay lotte, đuôi quay về hướng cầu Hùng Vương. Từ trụ số 05 đến trục bánh xe trước mô tô biển số 86C1-ABC là 8m85. Tâm trục bánh trước xe mô tô cách mép đường nhựa lề phải 9m61, tâm trục bánh sau xe mô tô cách mép đường nhựa lề phải là 9m20. Trục bánh sau xe mô tô cách tâm của vết chà cao su màu đen kích thước 39cm x 02cm còn in lại trên bề mặt ngoài của dải phân cách là 57cm, vết chà theo hướng từ cầu Hùng Vương ra vòng xoay Lotte, tâm vết chà cách mặt đất 22cm. Từ trục sau bánh xe mô tô hướng về phía cầu Hùng Vương cách biển báo nguy hiểm “người đi bộ cắt ngang” 128m.

Biên bản khám nghiệm tử thi lập lúc 10 giờ 30 ngày 05/7/2016 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận ghi nhận các dấu vết trên tử thi Lê Văn B như sau:

1. Khám bên ngoài:
 - Xước da nhỏ góc trán phải đường kính 1cm;
 - Xước da góc hàm, xàm miệng bên trái 3cm x 1cm;
 - Xước da đỉnh đầu phải 2cm x 2cm; xước da cẳng tay trái 1,5cm x 1cm;
 - Xước da nhỏ rải rác mu cổ tay trái, bầm tím mặt sau trên khuỷu tay phải 15cm x 04cm;
 - Bầm tím mặt sau trong đùi trái 3cm x 1,5cm;
 - Vết thương mặt sau giữa cẳng chân trái 2,5cm x 1,5cm.
2. Mở tử thi:
 - Mở bụng đường chấn giữa dưới rốn: tụ máu lớp cơ nông thành bụng dưới; Khoang bụng chứa đầy máu loãng, máu cục, các quai ruột giãn màu xám không đều; vỡ di lệch xương cánh chậu bên trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 148/2016/KN-TT ngày 09/6/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của ông Lê Văn B như sau:

- Khám cận lâm sàng: Nồng độ cồn trong máu Lê Văn B thu được lúc 12 giờ 00 phút ngày 05/7/2016 là 19mg/100ml;

- Dấu hiệu chính qua giám định: tụ máu lớp cơ nông thành bụng dưới; Khoang bụng chứa đầy máu loãng, máu cục, các quai ruột giãn màu xám không đều; vỡ di lệch xương cánh chậu bên trái.

- Nguyên nhân chết: chết mất máu cấp không hồi phục do vỡ di lệch xương cánh chậu bên trái ...do tai nạn giao thông.

Tai biên bản khám xe mô tô biển số 86C1-ABC ngày 27/7/2016 ghi nhận các dấu vết, đặc điểm như sau:

- Xe có chiều dài 190cm, rộng 67cm, cao 112cm, dung tích xi lanh 109cm³.

- Góc chân trước bên trái bị đẩy cong lệch theo hướng từ trước ra sau, mặt ngoài trước của góc chân có vết rách cao su nham nhở kích thước 04cm x 03cm.

- Phần trên bên phải ốp nhựa đèn chiếu sáng trước có vết trượt xước nhựa nham nhở theo hướng từ phải qua trái kích thước 12cm x 1cm, mặt ngoài bên phải chụp bảo vệ đèn chiếu sáng trước có vết trượt xước meca nham nhở theo hướng từ phải qua trái kích thước 5cm x 5cm.

- Đầu tay thắng bên phải có vết trượt xước kim loại nham nhở kích thước 1cm x 1cm.

- Đầu trước bửng chắn gió bên phải có vết vỡ nút nhựa theo hướng từ trước ra sau kích thước 6cm.

- Chụp bảo vệ đèn phía trước bên phải (đèn chuyên hướng) có vết vỡ nút me ca kích thước 20cm x 03cm.

Về dân sự:

Gia đình ông Lê Văn B yêu cầu bồi thường 60.000.000 đồng, trong đó: chi phí có hóa đơn gồm chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận, thuê xe cấp cứu, dịch vụ mai táng tổng cộng là 10.299.000 đồng; chi phí mai táng khác không có hóa đơn là 29.600.000 đồng; phần còn lại do hai bên tự thỏa thuận để khắc phục hậu quả là 20.101.000 đồng. Đến nay Nguyễn Minh T đã bồi thường được 30.000.000 đồng. Hiện ông Lê Văn Đ (sinh năm 1969, trú tại thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên) là đại diện cho gia đình nạn nhân Lê Văn B đã nhận số tiền này, chấp nhận cho T nợ 30.000.000 đồng còn lại và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Quá trình điều tra cũng xác định được: tại thời điểm gây tai nạn giao thông vào ngày 04/7/2016 thì Nguyễn Minh T không có giấy phép lái xe hạng A1 để điều khiển loại xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50cm³ đến 175cm³ theo quy định.

Đối với nguồn gốc xe mô tô biển số 86C1-ABC: đây là tài sản của Trần Vương V (sinh năm 1996, trú tại khu phố A, phường P, Tp. P) nhưng do ông Trần Vương Đ (sinh năm 1973, trú tại khu phố A, phường P, Tp. P; là cha ruột của Trần Vương V) đứng tên sở hữu. Tại thời điểm tối ngày 04/7/2016, do V không biết T không có giấy phép lái xe nên đã cho T mượn xe mô tô của V để sử dụng.

Do bị cáo T và chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ là Trần Vương V chưa thực hiện xong cam kết bồi thường dân sự cho gia đình người bị hại Lê Văn B, nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Tp. Phan Thiết tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô biển số 86C1-ABC, hiện đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết chờ xử lý.

Hành vi vừa nêu trên của bị cáo Nguyễn Minh T đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố tại bản cáo trạng số 187/CT-VKS ngày 30/11/2016, về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Nguyễn Minh T, phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 202; Điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Minh T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Nguyễn Minh T là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định nhưng vào khoảng 19 giờ ngày 04/7/2016 T đã điều khiển xe mô tô biển số 86C1-ABC (xe mô tô có dung tích xi lanh 109cm³), lưu thông trên đường Hùng Vương theo hướng từ cầu Hùng Vương đến vòng xoay siêu thị Lotte. Bản thân bị cáo có đủ điều kiện để nhận thức được việc điều khiển phương tiện xe mô tô tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ nên phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Thế nhưng do chủ quan và không chấp hành nghiêm các quy định về an toàn giao thông nên khi đến trước quán BT (thuộc khu phố A, phường P, Tp. P), là khu vực đông dân cư, có biển cảnh báo nguy hiểm “*Đường người đi bộ cắt ngang*” thì T quan sát thấy cách khoảng 08m ở phía trước có ông Lê Văn B là người tham gia giao thông đang đi bộ dưới lòng đường để đi từ lề phải qua trái đường theo chiều đi của T. Do chủ quan, T không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm mà xử lý bằng cách điều khiển xe mô tô lách sang bên trái để vượt qua trước mặt ông B nhưng do khoảng cách quá gần, T đã để phần bánh trước xe mô tô 86C1-ABC tông thẳng vào người của ông B tại vị trí làn đường

dành cho xe cơ giới bên trái, sát dải phân cách gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông B bị tử vong.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô lưu thông không tuân thủ về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hành vi này của Nguyễn Minh T đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Khoản 1, 5 và 6 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải. Tuy nhiên ông Lê Văn B cũng có một phần lỗi vì khi đi qua đường không đi đúng trên vạch kẻ đường cho người đi bộ và không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn theo quy định tại khoản 2 và 3 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, xét thấy trong vụ tai nạn giao thông này, Nguyễn Minh T là người có lỗi chính, là nguyên nhân chủ yếu gây ra tai nạn giao thông với hậu quả làm chết 01 người. Vì vậy, buộc T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra. Yếu tố lỗi của người bị hại chỉ là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

Hậu quả làm 01 người bị chết, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 2 và điểm c khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSDNTC-TANDTC ngày 28/8/2013 của Bộ Công an- Bộ Quốc phòng- Bộ Tư pháp- Viện kiểm sát nhân dân tối cao- Tòa án nhân dân tối cao thì thuộc trường hợp gây thiệt hại cho tính mạng. Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô 86C1-ABC có dung tích 109cm³ nhưng không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thấy cần phải nghiêm trị để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời góp phần lập lại tình hình trật tự an toàn giao thông ở địa phương. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả do mình gây ra và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt; người bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn trên. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo. Tuy nhiên, Nguyễn Minh T đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 04/7/2016, lại tiếp tục phạm tội mới rất nghiêm trọng do vô ý nên thuộc trường hợp “*tái phạm*”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt (đề nghị xử phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù) nhưng không đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự là thiếu căn cứ. Mặt khác, tuy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; nhưng bị cáo lại phạm tội thuộc trường hợp “*tái phạm*”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Vì vậy, nếu áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới thấp nhất của khung hình phạt thì không đủ nghiêm minh nhằm đấu tranh và phòng ngừa chung cho xã hội.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Thiết đã tạm giữ xe mô tô 86C1-ABC, xét thấy hiện nay bị cáo và chủ xe chưa thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường, nghĩ nên tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Minh T và gia đình cùng với Trần Vương V (là chủ xe) đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Văn B tổng số tiền 60.000.000 đồng; quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường được 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa, gia đình bị hại thừa nhận gia đình bị cáo đã bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng; số tiền còn lại 20.000.000 đồng bị cáo và người liên quan chưa bồi thường. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của các đương sự và không trái với quy định của pháp luật nên có cơ sở để chấp nhận, nghĩ nên công nhận sự thỏa thuận trên.

Do ngày xảy ra tai nạn là ngày 04/7/2016, Bộ luật dân sự năm 2015 chưa có hiệu lực nên áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết các tranh chấp về bồi thường dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Nguyễn Minh T, phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

ÁP DỤNG: Điểm a khoản 2 Điều 202; Điểm b, p khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

XỬ PHẠT: Nguyễn Minh T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

ÁP DỤNG: Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 604; 605; 606; 607; 610 và Điều 623 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Nguyễn Minh T, chủ xe Trần Vương V và đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Văn B.

Bị cáo Nguyễn Minh T và Trần Vương V phải liên đới có trách nhiệm tiếp tục bồi thường chi phí mai táng và các khoản khác cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Lê Văn Đ số tiền còn lại là 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng (được chia phần bị cáo Nguyễn Minh T và Trần Vương V mỗi người phải bồi thường 10.000.000 đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành nếu bị đơn chậm trả tiền thì bị đơn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô hiệu honda loại Wave RSX biển số 86C1-ABC và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 016708 cấp ngày 19/6/2012 mang tên Trần Vương Đ để bảo đảm việc thi hành án. (Xe mô tô hiện đang tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo biên bản giao nhận vật chứng số 29 ngày 06/12/2016).

ÁP DỤNG: Điều 98; Khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Pháp lệnh số 10/2009/UBTV-QH12 ngày 27/02/2009 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 13/6/2012 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trần Vương V phải nộp 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/02/2017).

Nơi nhận:

- Như Điều 229 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú;;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

VÕ VIỆT MINH